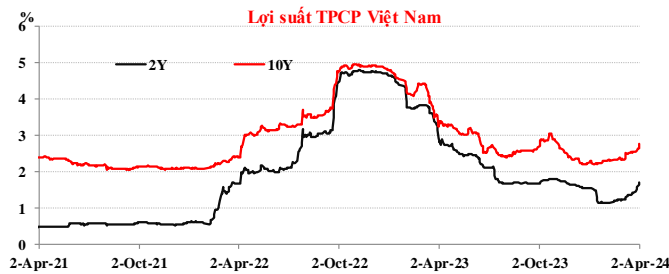

Lãi suất LNH
Trái phiếu

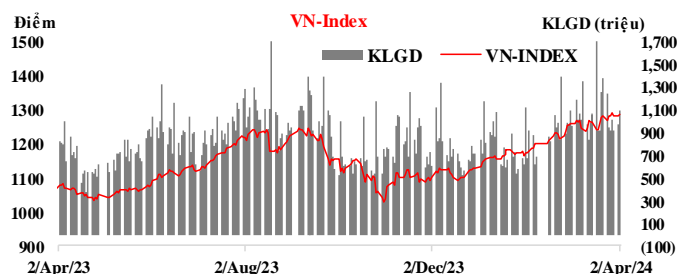
Kỳ hạn	Lãi suất VND		Lãi suất USD		Kỳ hạn	Lãi suất	
	VND	D/D	USD	D/D		Lợi suất	D/D
ON	4.35	0.71	5.24	0.01	3Y	1.72	0.067
1W	4.50	0.71	5.30	0.00	5Y	2.06	0.219
2W	4.50	0.64	5.38	0.00	7Y	2.35	0.129
1M	4.23	0.40	5.40	-0.01	10Y	2.76	0.111
2M	4.05	0.36	5.50	0.00	15Y	2.92	0.094
3M	4.05	0.32	5.59	0.02			
6M	4.38	0.18	5.63	-0.01			
9M	4.64	0.00	5.72	0.00			
1Y	5.26	0.01	5.75	-0.02			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 02/04/2024

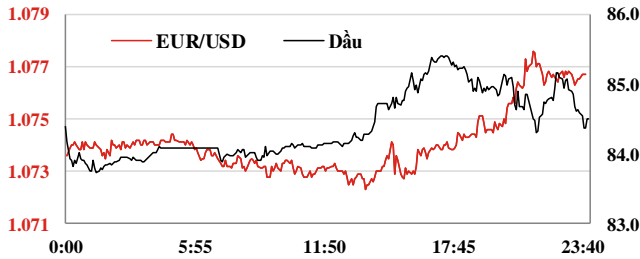
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	15,000.00	5,952.27	-	5,952.27	5,952.27
Sell Outright	-	-	-	-	171,698.80
Tổng				5,952.27	

Chứng khoán ngày 02/04/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1287.04	245.90	91.40
%/ngày	0.43%	1.24%	0.08%
%/29/12/2023	13.9%	6.4%	5.0%
KLGD (tr.đ.vị)	1087.68	121.11	45.3
GTGD (tỷ đ)	27516.70	2764.68	582.57
NDINN mua (tỷ đ)	2467507	225.42	31.47
NDINN bán (tỷ đ)	3199251	48.44	14.05


Tin trong nước ngày 02/04

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 02/04, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.005 VND/USD, vẫn chỉ tăng 01 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.155 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.931 VND/USD, tăng mạnh 128 đồng so với phiên 01/04. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 40 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 25.420 VND/USD và 25.520 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 02/04, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục tăng mạnh 0,40 – 0,71 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 4,35%; 1W 4,50%; 2W 4,50% và 1M 4,23%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M và đi ngang ở các kỳ hạn còn lại; giao dịch tại: ON 5,24%; 1W 5,30%; 2W 5,38%, 1M 5,40%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn; chốt phiên ở mức: 3Y 1,72%; 5Y 2,06%; 7Y 2,35%; 10Y 2,76%; 15Y 2,92%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 15.000 tỷ đồng với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Có 5.952,27 tỷ đồng trúng thầu. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN trong phiên hôm qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 5.952,27 tỷ đồng ra thị trường trong phiên hôm qua, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường giữ mức 171.698,8 tỷ đồng, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 5.952,27 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, thị trường tiếp tục giảm có quanh mốc tham chiếu với khối lượng gia tăng. Chốt phiên, VN-Index tăng nhẹ 5,52 điểm (+0,43%) lên 1.287,04 điểm; HNX-Index thêm 3,01 điểm (+1,24%) đạt 245,90 điểm; UPCoM-Index nhích 0,08 điểm (+0,08%) lên 91,40 điểm. Thanh khoản thị trường tăng so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt gần 30.900 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh gần 732 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo NHNN, đến cuối tháng 3/2024, lãi suất bình quân huy động và cho vay đối với các giao dịch phát sinh mới của hệ thống ngân hàng lần lượt ở mức 3,1%/năm và 6,5%/năm, giảm tương ứng khoảng 0,4%/năm và 0,6%/năm so với cuối năm 2023.** Tín dụng đầu năm tăng thấp chủ yếu do yếu tố mùa vụ của dịp Tết Nguyên đán và khả năng hấp thụ vốn chưa cao, tuy nhiên đã phục hồi trong tháng 3. Tính đến ngày 25/03, tín dụng nền kinh tế đạt khoảng 13,6 triệu tỷ đồng, tăng 0,26% so với cuối năm 2023 (riêng tháng 3 tăng 0,98%). NHNN tiếp tục chỉ đạo các TCTD cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư 02 và đang rà soát để sửa đổi, bổ sung, gia hạn Thông tư; tiếp tục triển khai các chương trình, chính sách TD đối với các lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng như chương trình TD 120.000 tỷ đồng, chương trình cho vay lâm sản, thủy sản...



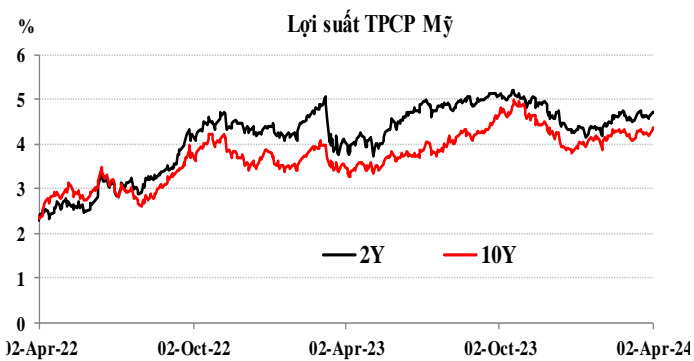
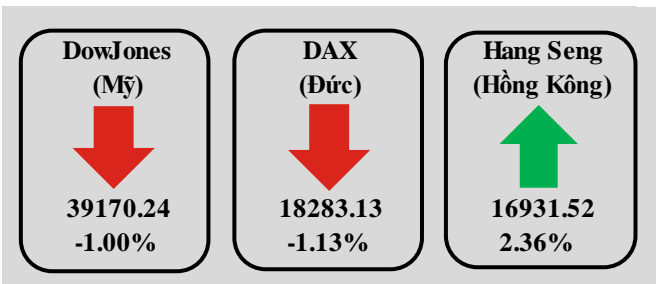
	2 Apr 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	104.82	-0.19%	0.50%	3.44%
USD/CNY	7.23	0.02%	0.20%	1.89%
USD/EUR	0.93	-0.23%	0.58%	2.49%
USD/JPY	151.55	-0.05%	0.00%	7.44%
USD/KRW	1351.45	-0.14%	0.64%	4.41%
USD/SGD	1.35	-0.07%	0.42%	2.44%
USD/TWD	32.05	0.06%	0.43%	4.45%
USD/THB	36.62	0.19%	0.83%	6.61%
USD/VND Trung tâm	24005	0.00%	0.05%	0.58%
USD/VND LNH	24931	0.52%	0.65%	2.81%
USD/VND tự do	25439	0.10%	-0.35%	2.82%
Vàng	2280.10	1.32%	4.66%	10.55%
Dầu WTI	85.15	1.72%	4.32%	18.84%

Tin quốc tế

- Thị trường lao động Mỹ vẫn tạo ra lượng lớn cơ hội việc làm trong tháng 2.** Theo Bộ Lao động Mỹ, quốc gia này tạo ra 8,76 triệu cơ hội việc làm trong tháng 2, không thay đổi nhiều so với mức 8,75 triệu của tháng trước đó và khớp với dự báo. Đây là mức cơ hội việc làm gần như thấp nhất của Mỹ kể từ năm 2022, tuy nhiên vẫn lớn hơn rất nhiều so với giai đoạn kinh tế Mỹ phát triển ổn định ở thời điểm trước đại dịch Covid-19. Một số chuyên gia cho rằng thị trường lao động Mỹ có dấu hiệu nói lỏng theo thời gian, nhưng với tốc độ rất chậm, hiện tại vẫn có thể dẫn đến lạm phát dai dẳng và Fed phải cân trọng lựa chọn thời điểm cắt giảm LSCS.
- Khu vực Eurozone ghi nhận một số chỉ báo quan trọng.** Đầu tiên, S&P Global công bố PMI lĩnh vực sản xuất tại Eurozone chính thức ở mức 46,1 điểm trong tháng 3, điều chỉnh tăng nhẹ so với mức 45,7 điểm theo khảo sát sơ bộ, tuy nhiên vẫn giảm so với mức 46,5 điểm của tháng 2. Tiếp theo, tại nước Đức, chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần tại quốc gia này tăng 0,4% m/m trong tháng 3, bằng với mức tăng của tháng trước đó và gần khớp với mức tăng 0,5% theo dự báo. So với cùng kỳ năm 2023, CPI toàn phần tại Đức tăng 2,2% y/y trong tháng 3, giảm tốc so với mức tăng 2,5% của tháng 2. Đóng góp vào CPI chung của tháng vừa qua vẫn chủ yếu là nhóm dịch vụ, khi chỉ số giá của nhóm này tăng 3,7% y/y, cao hơn mức tăng 3,4% của tháng 2, trong khi đó chỉ số giá của nhóm hàng hóa chỉ còn tăng 1,0% y/y, giảm tốc khá mạnh so với mức 1,8% của tháng 2.
- Lĩnh vực sản xuất tại Anh mở rộng trở lại sau thời gian dài duy trì trạng thái thu hẹp.** S&P Global cho biết chỉ số PMI lĩnh vực sản xuất tại Anh chính thức đạt 50,3 điểm trong tháng 3, điều chỉnh tăng so với mức 49,9 điểm theo khảo sát sơ bộ, đồng thời tăng lên khá mạnh từ mức 47,5 điểm của tháng 2. Đây là lần đầu tiên PMI sản xuất vượt qua ngưỡng trung tính 50 điểm kể từ sau tháng 07/2022. Cả ba yếu tố chính là lượng đơn đặt hàng mới, sản lượng sản xuất và thời gian giao hàng của các doanh nghiệp đều cải thiện trong tháng vừa qua. Bên cạnh đó, niềm tin của doanh nghiệp đối với triển vọng kinh doanh trong vòng 1 năm tới cũng tăng lên, đạt mức cao nhất trong vòng 11 tháng trở lại đây.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
02-04	All Day	***	CPI sơ bộ Đức mm T4	0.4	0.5	0.4
02-04	15:00	*	PMI chính thức lĩnh vực sản xuất Eurozone T3	46.1	45.7	45.7
02-04	15:30	*	PMI chính thức lĩnh vực sản xuất Anh T3	50.3	49.9	49.9
02-04	21:00	***	Số cơ hội việc làm tại Mỹ T2	8.76M	8.79M	8.75M
03-04	16:00	**	CPI lõi Eurozone yy T3		3.0	3.1
03-04	16:00	**	CPI toàn phần Eurozone yy T3		2.5	2.6
03-04	19:15	***	Số việc làm thay đổi khu vực phi nông nghiệp ADP Mỹ T3		148K	140K
03-04	21:00	***	PMI lĩnh vực dịch vụ ISM Mỹ T3		52.8	52.6

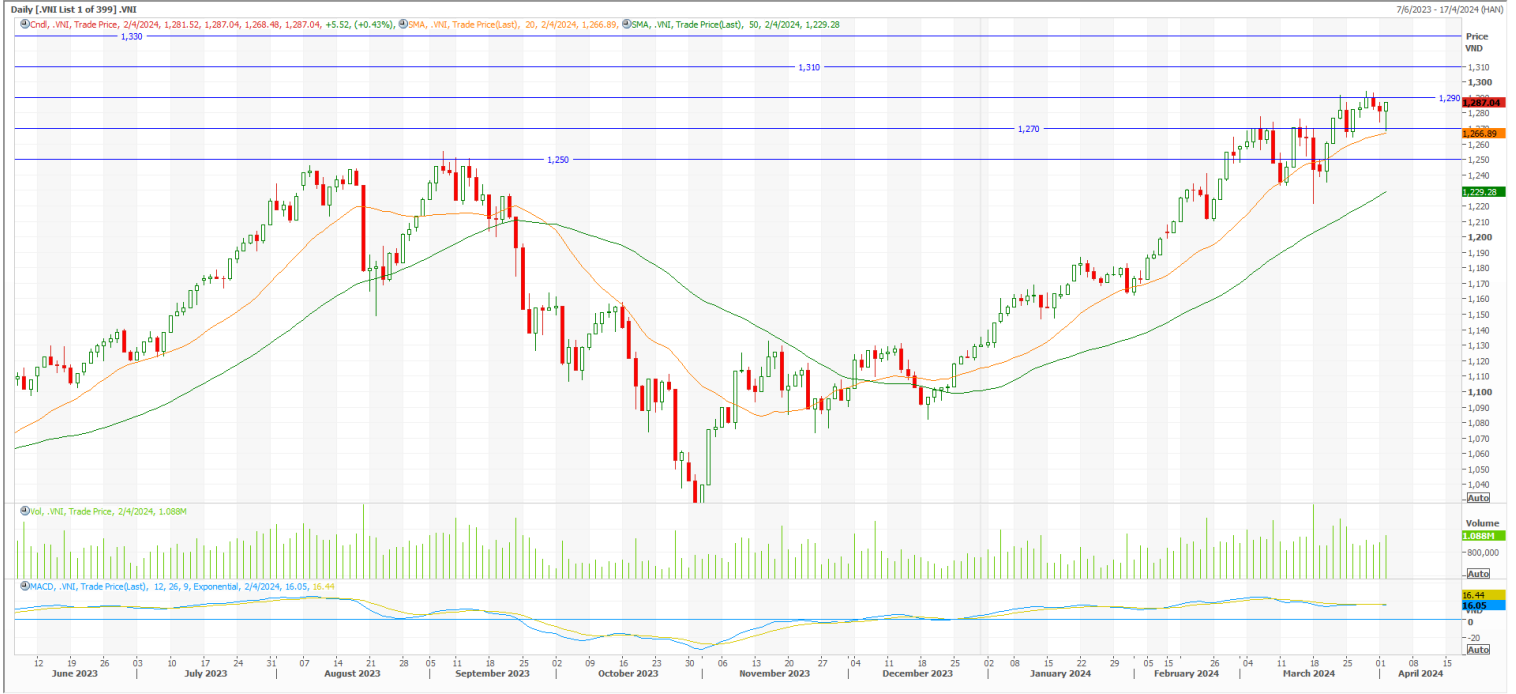


Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	1/5/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	11/4/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	9/5/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	26/4/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	7/4/2024

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng điểm, đóng cửa tại 1.287,04 điểm. Thị trường tiếp tục rung lắc trong phiên sáng và rút chân đi lên ở cuối phiên, tương tự diễn biến của phiên đầu tuần. Thanh khoản phiên hôm qua cũng cải thiện với gần 1,1 tỷ cổ phiếu được giao dịch. VN-Index có thể tiếp tục đi lên trong những phiên sắp tới, tuy nhiên cần một phiên bùng nổ về cả điểm số và thanh khoản để vượt qua vùng tâm lý 1300 điểm.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn